

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2022/DS -ST

Ngày: 14 tháng 6 năm 2022

V/v tranh chấp “*Hợp đồng mua bán tài sản*”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Ngọc Duy Linh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Vân.

2. Bà Huỳnh Thị Long.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Gò Công Đông

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Hoài Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 01 năm 2022, về việc tranh chấp “*Hợp đồng mua bán tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2022/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 110/2022/QĐST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Kim A, sinh năm 1972 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp G, xã B, huyện G, tỉnh T.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1981 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện G, tỉnh T.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\*Theo đơn khởi kiện đề ngày 27/12/2021, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án thể hiện trong hồ sơ và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị Ngô Thị Kim A trình bày: Vào năm 2016 chị có bán thức ăn chăn nuôi gia súc cho anh M nhiều

lần và đến tháng 2 năm 2017 anh M cùng chị có kết sổ, anh M còn nợ chị số tiền là 45.037.000 đồng, sau đó anh M trả cho chị được 17 lần với số tiền là 25.500.000 đồng và còn nợ lại số tiền là 19.537.000 đồng anh M không tiếp tục trả cho chị nữa, nên chị nhiều lần đến nhà anh M để yêu cầu anh M trả số tiền mua thức ăn chăn nuôi gia súc còn nợ nhưng anh M không đồng ý trả. Tại buổi hòa giải ngày 15/4/2022 chị và anh M đã thống nhất số tiền anh M còn nợ chị là 16.000.000 đồng và chị cho anh M trả số tiền còn nợ này làm 02 lần vào ngày 15/5/2022 trả 8.000.000 đồng, ngày 15/8/2022 trả hết số tiền còn lại. Nay tại phiên tòa, chị thay đổi yêu cầu khởi kiện so với trước đây đã trình bày trong đơn khởi kiện và tại buổi hòa giải ngày 15/4/2022, chị yêu cầu anh M trả cho chị số tiền còn nợ là 16.000.000 đồng, trả làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật và chị không yêu cầu tính lãi.

\* Tại bản tự khai, biên bản hòa giải ngày 15/4/2022 anh Nguyễn Hoàng M trình bày: Anh thừa nhận vào năm 2016 anh có mua thức ăn chăn nuôi gia súc của chị Ngô Thị Kim A và anh còn nợ chị Kim A số tiền là 16.000.000 đồng, do hoàn cảnh khó khăn anh xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi trả hết nợ.

\* Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông phát biểu ý kiến như sau:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 430, 433, 440 Bộ luật Dân sự năm 2015 xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị Kim A. Buộc anh Nguyễn Hoàng M có nghĩa vụ trả cho chị Kim A số tiền 16.000.000 đồng, làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng của các đương sự tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Chị Ngô Thị Kim A khởi kiện đối với anh Nguyễn Hoàng M về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản. Anh Nguyễn Hoàng M có hộ khẩu thường trú tại huyện Gò Công Đông căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông.

[1.2] Tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Hoàng M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng và không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các đương sự có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Giữa chị Ngô Thị Kim A và anh Nguyễn Hoàng M thực tế có giao dịch mua bán thức ăn chăn nuôi gia súc. Khi hai bên giao dịch mua bán có thỏa thuận phương thức thanh toán tuy nhiên trong quá trình giao dịch anh M đã vi phạm thỏa thuận chị Kim A đã nhiều lần yêu cầu anh M trả số tiền còn nợ nhưng anh M không trả nên chị Kim A đã khởi kiện yêu cầu anh M có trách nhiệm thanh toán tiền mua bán thức ăn còn nợ là 16.000.000 đồng, làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật. Anh M cũng thừa nhận có nợ chị Kim A số tiền là 16.000.000 đồng, nhưng do hoàn cảnh khó khăn anh M xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi trả hết nợ. Căn cứ khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử nhận định có việc mua bán thức ăn giữa chị Kim A và anh M, anh M cũng thừa nhận việc có nợ tiền mua thức ăn chăn nuôi gia súc của chị Kim A, các bên đã chốt lại số tiền anh M còn nợ vào tháng 02/2017, thời gian đã lâu nhưng đến tại thời điểm xét xử ngày 14/6/2022 anh M vẫn chưa trả số tiền nợ cho chị Kim A nên cần buộc anh M có nghĩa vụ trả cho chị Kim A toàn bộ số tiền mua thức ăn chăn nuôi gia súc còn nợ là 16.000.000 đồng, làm một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Do đó, yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị Kim A yêu cầu anh Nguyễn Hoàng M phải trả số tiền 16.000.000 đồng, làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật là hoàn toàn có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật tại Điều 430, 433, 440 Bộ luật dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị Kim A được chấp nhận nên không phải chịu án phí, hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí chị Kim A đã nộp.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị đơn anh Nguyễn Hoàng M phải chịu án phí theo quy định pháp luật .

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 357, 430, 433, 440, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 92, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị Kim A.

- Buộc anh Nguyễn Hoàng M có nghĩa vụ trả cho chị Ngô Thị Kim A số tiền 16.000.000 đồng (*Mười sáu triệu đồng*), làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật .

*Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.*

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Hoàng M phải nộp 800.000 đồng (*Tám trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho chị Ngô Thị Kim A số tiền 489.000 đồng (Bốn trăm tám mươi chín ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007515 ngày 06/01/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

*Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhân**

- VKSND huyện Gò Công Đông;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Đông;
- Các đương sự;
- Lưu hs.av

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Ngọc Duy Linh**

